

Số: /KH-UBND

Cẩm Châu, ngày 14 tháng 02 năm 2022

KẾ HOẠCH
Phòng, chống mại dâm giai đoạn trên địa bàn xã Cẩm Châu năm 2022

Thực hiện thực hiện Kế hoạch số 25/KH-UBND, ngày 11/02/2022 của Chủ tịch UBND huyện Cẩm Thủy về Kế hoạch phòng, chống mại dâm trên địa bàn huyện Cẩm Thủy năm 2022.UBND xã Cẩm Châu xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch phòng, chống mại dâm năm 2022 trên địa bàn xã với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tạo sự đồng thuận, quyết tâm và chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, đoàn thể và nhân dân trong công tác phòng ngừa, ngăn chặn tệ nạn mại dâm trên địa bàn xã; thực hiện các giải pháp nhằm giảm thiểu tác hại của hoạt động mại dâm; đảm bảo quyền bình đẳng trong tiếp cận các dịch vụ xã hội, tạo cơ hội giúp người bán dâm hòa nhập cộng đồng bền vững.

Kiên quyết đấu tranh, triệt phá những tụ điểm, ổ nhóm tội phạm tổ chức hoạt động mại dâm góp phần ổn định tình hình an ninh, trật tự và an toàn xã hội trên địa bàn dân cư.

2. Yêu cầu

Việc triển khai thực hiện công tác phòng, chống mại dâm được tiến hành đồng bộ với các biện pháp tuyên truyền, giáo dục, kinh tế - xã hội, hành chính, hình sự và các biện pháp khác trong phòng, chống mại dâm; kết hợp phòng, chống tệ nạn mại dâm với phòng, chống tệ nạn ma túy và phòng, chống nhiễm HIV/AIDS.

Tổ chức thực hiện Kế hoạch phòng, chống mại dâm phải dựa trên nguyên tắc tôn trọng quyền con người, chống kỳ thị, phân biệt đối xử đối với phụ nữ, trẻ em và các nhóm yếu thế khác.

II. CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống mại dâm

1.1. Chỉ tiêu, yêu cầu.

- Ít nhất 80% số Thôn tổ chức được ít nhất một hình thức tuyên truyền về phòng ngừa mại dâm và được duy trì thường xuyên;

- Tăng cường thông tin về phòng, chống mại dâm trên các đài truyền thanh của xã;

- Đảm bảo ít nhất 20% trở lên người lao động tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm, 15% người lao động trong các doanh nghiệp, 15% học sinh các trường trung học phổ thông; Trung tâm giáo dục

thường xuyên – Giáo dục nghề nghiệp được tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, cung cấp thông tin, kiến thức về phòng, chống tệ nạn mại dâm.

1.2. Nhiệm vụ, giải pháp

a) Tăng cường tuyên truyền phòng ngừa đến mọi người dân trong toàn xã hội trong đó chú trọng đến nhóm đối tượng là thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên, người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm, người lao động trong các doanh nghiệp. Nội dung hoạt động:

(1) Nâng cao năng lực truyền thông về phòng, chống mại dâm cho đội ngũ báo cáo viên, đội ngũ cán bộ thông tin cơ sở để thực hiện tốt công tác tuyên truyền và hướng dẫn cộng đồng về phòng ngừa mại dâm.

(2) Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, truyền thông, phổ biến về tình hình tệ nạn mại dâm, công tác phòng, chống mại dâm tại cộng đồng dưới nhiều hình thức phù hợp (tập huấn, tổ chức các hội thi, phát trên loa truyền thanh của xã, treo áp phích, khẩu hiệu, phát tờ rơi,...).

(3) Lồng ghép các nội dung tuyên truyền về pháp luật phòng, chống mại dâm, các hành vi tình dục lành mạnh, an toàn vào các hoạt động truyền thông của các cấp, các ngành phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa phương, cộng đồng trong đó tập trung vào các đối tượng là thanh, thiếu niên, học sinh, người lao động trong các doanh nghiệp, các cơ sở kinh doanh dễ phát sinh tệ nạn mại dâm. Cán bộ Chính sách xã hội phối hợp với Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội tổ chức thực hiện hoạt động (1), tham mưu cho UBND xã hướng dẫn cho UBND các Thôn, ban, ngành, đoàn thể có liên quan tổ chức thực hiện các hoạt động (2), (3) theo chức năng nhiệm vụ của mình.

b) Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, các tiểu phẩm, ký sự, bài viết và tăng thời lượng truyền thông về tình hình tệ nạn mại dâm, công tác phòng, chống mại dâm trên các phương tiện thông tin đại chúng tại địa phương.

Nội dung hoạt động:

(1) Xây dựng mới hoặc cập nhật nội dung và hình thức các chuyên trang, chuyên mục, các tiểu phẩm, ký sự, bài viết trên trang thông tin điện tử, bản tin của các cơ quan, đơn vị, địa phương và hệ thống thông tin cơ sở về các chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với công tác phòng, chống mại dâm.

(2) Tăng thời lượng và nâng cao chất lượng truyền thông về tình hình tệ nạn mại dâm đồng thời tổ chức tiếp sóng, phát lại các chương trình, truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng tại địa phương. Cán bộ Công chức Văn hoá – Xã hội tổ chức thực hiện các hoạt động trên.

c) Đổi mới cách thức, nội dung công tác truyền thông theo hướng sinh động phù hợp với thuần phong mỹ tục, truyền thống văn hóa để thu hút giới trẻ thông qua ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, qua mạng Internet và mạng xã hội; các hình thức truyền thông trực tiếp tại cộng đồng; có tính tương tác cao tại các doanh nghiệp, trường học,... Nội dung hoạt động:

(1) Phổ biến các tài liệu, công cụ truyền thông về phòng, chống mại dâm.

(2) Tổ chức các hoạt động truyền thông tương tác trực tiếp tại cộng đồng (tại các doanh nghiệp, trường học, các cơ sở kinh doanh dịch vụ nhạy cảm để

phát sinh tệ nạn mại dâm,...). Công chức Chính sách - Xã hội chủ trì, phối hợp với Công chức Văn hóa – Xã hội tổ chức thực hiện các hoạt động trên.

2. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các hoạt động phòng ngừa mại dâm thông qua lồng ghép các chương trình có liên quan tại địa bàn cơ sở

2.1. Chỉ tiêu

a) 100% các thôn trong xã xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động phòng, chống tệ nạn mại dâm;

b) Ít nhất 60% các thôn lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống tệ nạn mại dâm với việc thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình an sinh, trợ giúp xã hội, chương trình phòng, chống ma túy, chương trình phòng, chống HIV/AIDS, chương trình phòng, chống mua, bán người.

2.2. Nhiệm vụ, giải pháp

a) Tổ chức điều tra, khảo sát, rà soát, đánh giá, dự báo về nhu cầu của người bán dâm có khó khăn về tài chính, thanh niên chưa có việc làm, người lao động trong các cơ sở kinh doanh, dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo trợ xã hội tại địa phương để hướng mục tiêu của các chương trình đến các nhóm đối tượng này;

b) Xây dựng các hoạt động trợ giúp cho nhóm phụ nữ có nhu cầu tìm kiếm việc làm được tiếp cận, thực hiện chính sách của các chương trình về dạy nghề, tìm việc làm, hỗ trợ vay vốn, giảm nghèo nhằm tạo điều kiện phát triển sản xuất, kinh doanh, ổn định kinh tế, đời sống của cá nhân và hộ gia đình;

c) Tổ chức triển khai các kế hoạch lồng ghép việc thực hiện các chương trình an sinh xã hội; chương trình phòng, chống ma túy; phòng, chống HIV/AIDS, mua bán người tại địa phương với nhiệm vụ phòng, chống mại dâm.

Công chức Chính sách - Xã hội chủ trì, phối hợp với các thôn, ban, ngành, đoàn thể tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp trên.

3. Tăng cường thanh tra, kiểm tra; kịp thời phát hiện, xử lý các vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm; điều tra, truy tố các tội phạm liên quan đến mại dâm

3.1. Chỉ tiêu

a) 100% tin báo, tố giác, phản ánh hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm được tiếp nhận, xác minh, phân loại, xử lý kịp thời;

b) Hằng năm, số tội phạm liên quan đến hoạt động mại dâm được xử lý theo quy định của pháp luật; tổ chức kiểm tra ít nhất 20% số cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm trên địa bàn. Phấn đấu đến năm 2025, có 100% các cơ sở được kiểm tra ít nhất 1 lần.

3.2. Nhiệm vụ

a) Kiến toàn Đoàn kiểm tra liên ngành về phòng, chống tệ nạn mại dâm; kinh doanh dịch vụ karaoke; dịch vụ vũ trường theo Nghị định số 178/2004/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Phòng, chống mại dâm; Công văn số 4802/BVHTTDL-TTtr ngày 02/12/2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc tổ chức và hoạt động của Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành các cấp đối với kinh doanh dịch vụ

karaoke, dịch vụ vũ trường đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả trong tổ chức và hoạt động;

Công chức Chính sách và Xã hội chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND xã, Công chức Văn hoá – Xã hội, các ban, ngành có liên quan tham mưu thành lập đoàn kiểm tra liên ngành cấp xã.

b) Kiểm tra, quản lý chặt chẽ điều kiện thành lập và hoạt động kinh doanh, dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm theo quy định của pháp luật nhằm phòng ngừa, phát hiện và ngăn chặn việc lợi dụng các hoạt động này để tổ chức hoạt động mại dâm;

Cơ quan chủ trì: Đoàn kiểm tra liên ngành cấp xã

Thời gian thực hiện: Cả năm

c) Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát đối với các địa phương có các điểm du lịch, hệ thống nhà trọ, nhà nghỉ, khách sạn có nhiều người tạm trú, lưu trú ngăn ngừa để phòng ngừa hoạt động mua, bán dâm;

Cơ quan chủ trì: Công an xã.

Cơ quan phối hợp: Ban Văn hoá – Xã hội; các thôn.

Thời gian thực hiện: Cả năm

d) Tăng cường quản lý về an ninh, trật tự; tổ chức thu thập, tiếp nhận, xác minh các nguồn tin tố giác, tin báo về đấu tranh tổ chức hoạt động mại dâm làm cơ sở để xử lý theo quy định của pháp luật; phối hợp điều tra, các vụ án, triệt phá các tổ chức tội phạm liên quan đến hoạt động mại dâm. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, công tác đấu tranh phòng, chống vi phạm hành chính, tội phạm liên quan đến hoạt động mại dâm từ cơ sở; kịp thời truy tố, xét xử các tội phạm liên quan đến mại dâm;

Cơ quan chủ trì: Công an xã.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Cả năm.

4. Xây dựng, triển khai các hoạt động can thiệp giảm tác hại, phòng ngừa lây nhiễm các bệnh xã hội và HIV/AIDS, phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới trong phòng, chống mại dâm

4.1. Chỉ tiêu

a) Đảm bảo ít nhất 30% địa bàn các thôn xây dựng và triển khai mô hình thí điểm về phòng ngừa mại dâm, hỗ trợ can thiệp giảm hại, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, đảm bảo ít nhất quyền của người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm, cung cấp dịch vụ hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm;

b) Đảm bảo người bán dâm có nhu cầu và đủ điều kiện được tiếp cận và sử dụng các dịch vụ hỗ trợ xã hội, hòa nhập cộng đồng.

4.2. Nhiệm vụ

a) Tiếp tục xây dựng, nhân rộng các mô hình phòng ngừa mại dâm, hỗ trợ can thiệp giảm hại, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, đảm bảo ít nhất quyền của người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm có hiệu quả theo hướng hỗ trợ trao quyền, tăng cường sự tham gia của các nhóm đồng đẳng, nhóm tự lực trong việc giải quyết các vấn đề liên quan;

Cơ quan chủ trì: Công chức Chính sách – Xã hội.

Cơ quan phối hợp: Các ban, ngành, đoàn thể, các thôn.

Thời gian thực hiện: Cả năm.

b) Tăng cường hỗ trợ, đầu tư nguồn lực, kinh phí hoạt động cho các mạng lưới cung cấp dịch vụ hỗ trợ về giáo dục nghề nghiệp, chăm sóc sức khỏe, phòng ngừa lây nhiễm các bệnh xã hội và HIV/AIDS, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm;

Cơ quan chủ trì: Các bộ phận: Tài chính – Kế toán; Chính sách - Xã hội; Văn phòng HĐND&UBND

Cơ quan phối hợp: Các ban, ngành, đoàn thể và các đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Cả năm

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch phòng, chống mại dâm trên địa bàn xã Cẩm Châu năm 2022 được thực hiện theo phân cấp ngân sách hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Căn cứ vào Kế hoạch này các ban ngành, đoàn thể, các thôn tổ chức triển khai thực hiện; định kỳ báo cáo 6 tháng (trước ngày 15/6/2022) và năm (trước ngày 15/12/2022) về bộ phận Chính sách - Xã hội để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND xã và Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội. Quá trình thực hiện có khó khăn vướng mắc báo cáo về Chủ tịch UBND xã (qua bộ phận Chính sách - Xã hội).

- Trên đây là Kế hoạch phòng, chống mại dâm trên địa bàn xã Cẩm Châu năm 2022./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (để b/c);
- Phòng LĐTB&XH (để b/c);
- Công an huyện (để b/c);
- ĐU-HĐND-UBND xã (b/cáo);
- MTTQ và các đoàn thể (phối hợp);
- Các Ông (bà) Trưởng thôn (T/hiện);
- Lưu: CAX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Hải Lăng